TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 30/03/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 30/03/2024 (7h45-11h00)	Chiều Thứ 7 30/03/2024 (13h45-17h00)	Sáng CN 31/03/2024 (7h45-11h00)	Chiều CN 31/03/2024 (13h45-17h00)	Sáng Thứ 7 06/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều Thứ 7 06/04/2024 (13h45-17h00)	Sáng CN 07/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều CN 07/04/2024 (13h45-17h00)	Sáng Thứ 7 13/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều Thứ 7 13/04/2024 (13h45-17h00)	Sáng CN 14/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều CN 14/04/2024 (13h45-17h00)	Sáng Thứ 7 20/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều Thứ 7 20/04/2024 (13h45-17h00)	Sáng CN 21/04/2024 (7h45-11h00)	Chiều CN 21/04/2024 (13h45-17h00)
KNM-41 (7-CN)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
1	239722	Nguyễn Thị Như	Ái	20/08/2005	Sóc Trăng	DH23TCN02																
2	229783	Nguyễn Đặng Thế	Anh	01/12/2003	Cà Mau	DH22QTK08																
3	224118	Hồ Lâm Gia	Bảo	15/02/2004	Kiên Giang	DH22QTS02																
4	199049	Lâm Thanh	Bình	19/07/2001	Sóc Trăng	DH21OTO03																
5	221708	Nguyễn Thị Thảo	Châm	17/09/2004	Sóc Trăng	DH22QTD02																
6	223727	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	13/09/2003	Cần Thơ	DH22CNH01																
7	221021	Lê Thanh	Dân	20/07/2004	Vĩnh Long	DH22QTS02																
8	214056	Trần Công	Danh	16/12/2003	Cần Thơ	DH21OTO03																
9	223955	Nguyễn Quốc	Đạt	09/01/2004	Hậu Giang	DH22KMT01																
10	225553	Vũ Bảo	Hà	10/01/2004	Cà Mau	DH22KMT01																
11	219949	Nguyễn Ngọc	Hiền	12/12/2003	Sóc Trăng	DH21NNA05																
12	232552	Phan Đông	Hồ	12/06/2005	Sóc Trăng	DH23TCN01																
13	232735	Nguyễn Thanh	Hương	25/09/2005	Bến Tre	DH23KQT01																
14	202893	Trần Khắc	Huy	22/07/2001	Cà Mau	DH21OTO03																
15	223750	Trần Hoàng	Khang	19/11/2004		DH22KMT01																
16	233945	Trương Minh	Khương	03/01/2005	Hậu Giang	DH23QTN01																
17	226455	Huỳnh Ngọc Hương	Kiều	16/06/2004		DH22CNH01																
18	221391	Lê Thành	Lợi	13/06/2003	Sóc Trăng	DH22LOG01																
19	225554	Cao Quốc	Nam	04/05/2004	Cà Mau	DH22KMT01																
20	219812	Phan Thị Hồng	Ngọc	24/06/2003	Tiền Giang	DH21NNA05																

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 30/03/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 30/03/2024	Chiều Thứ 7 30/03/2024	Sáng CN 31/03/2024	Chiều CN 31/03/2024	Sáng Thứ 7 06/04/2024	Chiều Thứ 7 06/04/2024	Sáng CN 07/04/2024	Chiều CN 07/04/2024	Sáng Thứ 7 13/04/2024	Chiều Thứ 7 13/04/2024	Sáng CN 14/04/2024	Chiều CN 14/04/2024	Sáng Thứ 7 20/04/2024	Chiều Thứ 7 20/04/2024	Sáng CN 21/04/2024	Chiều CN 21/04/2024
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
KNM-41 (7-CN)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
21	221135	Bành Hạo	Nguyên	19/09/2004	Sóc Trăng	DH22LOG01																
22	224898	Đỗ Phương	Nguyên	12/06/2004	Cần Thơ	DH22QLC01																
23	221618	Nguyễn Quốc	Nguyên	14/10/2004	Cà Mau	DH22KMT01																
24	225814	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	06/09/2004	An Giang	DH22QTD02																
25	225834	Lê Phước	Nhơn	31/10/2004	Sóc Trăng	DH22LOG01																
26	237283	Tiền Ngọc	Như	24/02/2005	Sóc Trăng	DH23QTN01																
27	226769	Mã Thế	Phong	09/07/2004	Cần Thơ	DH22CNH01																
28	222949	Nguyễn Thiên	Phú	03/10/2004	Bạc Liêu	DH22LOG01																
29	226029	Trần Trọng	Phúc	24/12/2004	Bạc Liêu	DH22KMT01																
30	221058	Huỳnh Thái	Phụng	12/03/2004	Đồng Tháp	DH22LUA01																
31	235651	Đinh Linh	Phương	27/08/2005	Cà Mau	DH23QTN01																
32	226581	Bùi Hữu	Thành	08/01/2004	Cần Thơ	DH22KMT01																
33	227069	Nguyễn Gia	Thịnh	07/02/2004		DH22LOG01																
34	223766	Cao Anh	Thư	05/03/2004	Vĩnh Long	DH22QTD03																
35	222768	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Thư	16/04/2003	Đồng Tháp	DH22QTD02																
36	232734	Lữ Thị Thanh	Thúy	10/01/2005	Bến Tre	DH23KQT01																
37	226225	Đặng Minh	Tiến	29/01/2004		DH22TDT01																
38	233750	Đặng Thị Ngọc	Tố	12/05/2005	Sóc Trăng	DH23QTN01																
39	224663	Nguyễn Minh	Toàn	31/08/2004	Bạc Liêu	DH22TDT01																
40	226204	Nguyễn Thị Bảo	Trân	22/08/2004	An Giang	DH23QLC01																

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 30/03/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 30/03/2024	Chiều Thứ 7 30/03/2024	Sáng CN 31/03/2024	Chiều CN 31/03/2024	Sáng Thứ 7 06/04/2024	Chiều Thứ 7 06/04/2024	Sáng CN 07/04/2024	Chiều CN 07/04/2024	Sáng Thứ 7 13/04/2024	Chiều Thứ 7 13/04/2024	Sáng CN 14/04/2024	Chiều CN 14/04/2024	Sáng Thứ 7 20/04/2024	Chiều Thứ 7 20/04/2024	Sáng CN 21/04/2024	Chiều CN 21/04/2024
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
KNM-41 (7-CN)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Trần Huy (KN.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Nam (KN.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề)	Thầy Tư (KN. Ra quyết định và Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Cô Nhiên (KN. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E3-08	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E5-06	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07	Phòng E3-07

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
41	225419	Phan Thị Thùy	Trang	04/09/2004	Bạc Liêu	DH22QTS02																
42	223118	Châu Chí	Tuấn	09/12/2004	Bạc Liêu	DH22LOG01																
43	222557	Phùng Thái	Vinh	03/01/2004	Hậu Giang	DH22TIN07																
44	219645	Trần Long	Vũ	13/12/2003	Kiên Giang	DH21NNA05																
45	2111268	Lâm Ngọc	Yến	03/01/2002		DH21QHC01																